|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  Số:   /QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày    tháng năm 2017* |

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định xét tặng Giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu”**

**ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 6186/CT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến trong ngành Giáo dục giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định [số 6077/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của UBND thành phố về việc phê duyệt Đề án “Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016 - 2020”](http://tdkt.danang.gov.vn/upload/soft/Quyet%20dinh%206077%20cua%20UBND%20TP%20ve%20viec%20ban%20hanh%20De%20an.pdf);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xét tặng Giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu” ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Bộ Giáo dục và Đào tạo;  - Ban TĐKT TW;  - Thường trực Thành ủy;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;  - Thường trực HĐND TP;  - CT, PCT UBND TP;  - Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể thành phố;  - TTâm Công báo TPĐN;  - Cổng Thông tin điện tử TP;  - Lưu: VT, BTĐKT, VX, (80b). | **CHỦ TỊCH**  **Huỳnh Đức Thơ** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |

DỰ THẢO

**QUY ĐỊNH**

##### Xét tặng Giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu”

##### ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng

##### (*Ban hành kèm theo Quyết định số* /*QĐ-UBND*

##### *ngày tháng năm 2017* *của Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng*)

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

# **Chương I**

# **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn, quy trình và thẩm quyền tổ chức xét tặng danh hiệu và trao giải thưởng cho nhà giáo có nhiều thành tích xuất sắc tiêu biểu của thành phố Đà Nẵng, ngoài các hình thức đã được quy định trong Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013.

**Điều 2. Đối tượng xét tặng**

Giáo viên trực tiếp làm nhiệm vụ nuôi dạy, giảng dạy tại các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và các Trung tâm Giáo dục thường xuyên; giảng viên các trường Đại học tư thục.

**Điều 3. Nguyên tắc xét, khen thưởng**

1. Việc xét, chọn nhà giáo tiêu biểu phải đảm bảo chính xác, công khai, dân chủ, công bằng, tự nguyện và tuân thủ theo Quy định này.

2. Việc xem xét khen thưởng chú trọng vào tinh thần, thái độ hết mình vì sự nghiệp giáo dục, thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.

3. Việc khen thưởng và đề nghị khen thưởng phải đảm bảo tiêu chuẩn khen thưởng, mức độ thành tích đạt được và phạm vi ảnh hưởng của thành tích.

4. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn thì được ưu tiên trong việc xem xét đề nghị khen thưởng; việc xét tặng Giải thưởng phải chú trọng tới nhà giáo là nữ; nhà giáo công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

5. Không xét tặng Giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu” (gọi chung là Giải thưởng) đối với nhà giáo làm công tác quản lý giáo dục; không trực tiếp làm công tác nuôi dạy, giảng dạy.

**Chương II**

# **TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG VÀ HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG**

**Điều 4. Tiêu chuẩn xét tặng**

Các cá nhân được quy định tại Điều 2 của Quy định này phải đạt các tiêu chuẩn sau *(Tiêu chuẩn thành tích tính theo năm học liền kề với năm học đề nghị xét tặng)*:

1. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết, tận tụy với nghề, là tấm gương sáng, là nhà giáo mẫu mực, có uy tín trong tập thể sư phạm nhà trường, được đồng nghiệp tín nhiệm, tin yêu; tạo được uy tín trong phụ huynh và học sinh.

2. Đi đầu trong việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn, chất lượng giáo dục được duy trì và giữ vững qua từng năm.

3. Là “Giáo viên dạy giỏi” hoặc “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” từ cấp trường trở lên; có thành tích trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu các cấp, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

4. Có sáng kiến, giải pháp công tác từ cấp Sở Giáo dục và Đào tạo trở lên công nhận.

5. Tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành, các hoạt động đoàn thể; thực hiện tốt các chủ trương của thành phố; chăm lo, hỗ trợ cho học sinh cá biệt, có hoàn cảnh khó khăn một cách hiệu quả.

6. Tham gia tốt các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

7. Ưu tiên nhà giáo có tâm huyết và thâm niên gắn bó với nghề; có nhiều thành tích, đóng góp nổi bật cho ngành Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 5. Hội đồng xét tặng**

1. Hội đồng xét tặng danh hiệu được thành lập ở từng cấp Hội đồng, theo từng lần xét và giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Các cấp Hội đồng

a) Hội đồng cấp trường;

b) Hội đồng cấp quận, huyện (gọi chung là cấp huyện);

c) Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo;

d) Hội đồng cấp thành phố.

3. Cá nhân đang là đối tượng xét tặng danh hiệu “Nhà giáo tiêu biểu” không tham gia các cấp Hội đồng. Thành viên Hội đồng các cấp không có cha, mẹ, vợ, chồng, con, dâu, rể, anh, chị, em ruột là đối tượng xét tặng Giải thưởng.

4. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công khai và bỏ phiếu kín.

5. Cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo tiêu biểu” phải đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng.

6. Cá nhân đã nhận Giải thưởng những năm trước vẫn được xét trao giải thưởng trong những lần tiếp theo, nếu đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định (tại năm xét thưởng).

**Điều 6. Hội đồng cấp trường**

1. Thành phần Hội đồng gồm: Người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu là Chủ tịch Hội đồng, một cấp phó của người đứng đầu và Chủ tịch công đoàn là Phó Chủ tịch Hội đồng; trưởng các bộ phận có liên quan thuộc đơn vị làm ủy viên.

2. Người đứng đầu đơn vị quyết định thành lập Hội đồng.

3. Đối tượng xét là các cá nhân trong đơn vị tự nguyện nộp hồ sơ đăng ký và đủ điều kiện để xét tặng danh hiệu.

4. Hội đồng hoạt động theo quy định tại Điều 11 Quy định này.

**Điều 7. Hội đồng cấp huyện**

1. Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Chủ tịch, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo làm Phó Chủ tịch thường trực, Chủ tịch Công đoàn ngành giáo dục cấp huyện làm Phó Chủ tịch; các Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, công chức phụ trách chuyên môn, thi đua Phòng Giáo dục và Đào tạo làm ủy viên.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo.

3. Đối tượng xét là các cá nhân được Hội đồng trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở đề nghị.

4. Hội đồng hoạt động theo quy định tại Điều 11 Quy định này.

**Điều 8. Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Thành phần Hội đồng gồm: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo làm Chủ tịch, 01 Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo làm Phó Chủ tịch thường trực, Chủ tịch Công đoàn ngành giáo dục làm Phó Chủ tịch; các Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, đại diện lãnh đạo các phòng có liên quan của Sở Giáo dục và Đào tạo làm ủy viên.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng.

3. Đối tượng xét là các cá nhân được Hội đồng cấp trường, đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị.

4. Hội đồng hoạt động theo quy định tại Điều 11 Quy định này.

**Điều 9. Hội đồng cấp thành phố**

1. Thành phần Hội đồng gồm: Phó Chủ tịch UBND thành phố làm Chủ tịch, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo làm Phó Chủ tịch Thường trực, Trưởng ban Thi đua - Khen thưởng thành phố làm Phó Chủ tịch Hội đồng, các Phó Giám đốc, đại diện lãnh đạo các phòng có liên quan của Sở Giáo dục và Đào tạo làm ủy viên.

2. Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Hội đồng theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Hội đồng có nhiệm vụ xét chọn các cá nhân do Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo và Hội đồng cấp huyện đề nghị.

4. Hội đồng hoạt động theo quy định tại Điều 11 Quy định này.

**Chương III**

# **THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH, THỦ TỤC XÉT CHỌN; THỜI GIAN**

**ĐỀ NGHỊ VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 10. Thẩm quyền quyết định**

Việc tổ chức xét tặng giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu” và khen thưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định.

**Điều 11. Quy trình xét chọn đề nghị trao Giải thưởng**

1. Người đứng đầu cơ sở thông báo đến toàn thể nhà giáo trong đơn vị các tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu” theo Quy định này.

2. Cá nhân trong đơn vị đủ điều kiện xét tặng giải thưởng tự nguyện nộp hồ sơ về Hội đồng cấp trường để đăng ký xét tặng giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu”.

3. Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo; Hội đồng cấp huyện tiếp nhận, kiểm tra, tổng hợp, thẩm định hồ sơ và tổ chức họp xét các cá nhân đủ tiêu chuẩn đề nghị trao Giải thưởng từ các Hội đồng cấp trường trình Hội đồng cấp thành phố.

4. Hội đồng cấp thành phố tổ chức họp xét các cá nhân đủ tiêu chuẩn đề nghị trao Giải thưởng.

5. Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố tổng hợp, kiểm tra và lập thủ tục trình Chủ tịch UBND thành phố.

**Điều 12. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu”**

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân gồm:

a) Bản khai thành tích đề nghị xét tặng Giải thưởng, có dán ảnh 3 x 4 (Mẫu số 1);

b) Bản photo bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận, hồ sơ, mô hình, sáng kiến, tài liệu minh chứng liên quan đến thành tích khai trong báo cáo *(có xác nhận của lãnh đạo đơn vị nơi đang công tác)* và hình ảnh minh họa (*nếu có*);

c) Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân (Mẫu số 2);

2. Hồ sơ của Hội đồng cấp dưới gửi lên Hội đồng cấp trên, 01 bộ hồ sơ gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét Giải thưởng, đính kèm Danh sách đề nghị xét tặng (Mẫu số 4);

b) Biên bản họp Hội đồng xét chọn (Mẫu số 3);

c) Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này.

**Điều 13. Thời gian xét tặng và công bố Giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu”**

Giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu” được xét tặng một năm một lần và được công bố vào dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.

**Điều 14. Thời gian gửi và xét hồ sơ đề nghị trao Giải thưởng**

1. Trước ngày 30 tháng 9 hằng năm, các quận, huyện; trường học, đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo xét và gửi hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Trước ngày 20 tháng 10 hằng năm, Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo xét và tổng hợp hồ sơ, lập thủ tục trình Hội đồng cấp thành phố.

3. Trước ngày 30 tháng 10 hằng năm, Hội đồng cấp thành phố tiến hành xét chọn các cá nhân đủ tiêu chuẩn và lập thủ tục trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định tặng Giải thưởng.

**Điều 15.** **Hình thức, số lượng, tiền thưởng**

1. Hình thức:

a) Bằng khen Giải thưởng của Chủ tịch UBND thành phố;

b) Biểu tượng Giải thưởng.

2. Số lượng: Khen thưởng tối đa 20 cá nhân/năm.

3. Tiền thưởng:

a) Tiền thưởng cho cá nhân được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định khen thưởng;

b) Mức tiền thưởng kèm theo cho mỗi cá nhân được tặng Giải thưởng bằng 5 lần mức lương tối thiểu theo quy định hiện hành;

c) Kinh phí làm Bằng khen, biểu tượng Giải thưởng và tiền thưởng được chi từ nguồn Quỹ thi đua khen thưởng của thành phố;

d) Kinh phí tổ chức các cuộc họp của hội đồng các cấp thực hiện theo quy định tại Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2011 của UBND thành phố ban hành mức chi công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 16. Xử lý vi phạm**

1. Thủ trưởng đơn vị và cá nhân được đề nghị khen thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai, báo cáo thành tích đề nghị các cấp xét tặng danh hiệu và khen thưởng.

2. Cá nhân đã được công nhận đạt danh hiệu “Nhà giáo tiêu biểu” nếu phát hiện báo cáo không đúng sự thật, vi phạm tiêu chuẩn tại Điều 4 của Quy định này thì sẽ bị thu hồi danh hiệu, bằng chứng nhận và tiền thưởng; đơn vị trình, đề xuất khen thưởng tùy theo mức độ bị xem xét, xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 17. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố**

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, UBND quận, huyện liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

2. Phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố và các đơn vị liên quan tham mưu cho Chủ tịch UBND thành phố tổ chức Lễ trao Giải thưởng hằng năm.

**Điều 18.** Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu phát hiện có những vấn đề chưa phù hợp hoặc những vấn đề mới cần bổ sung, sửa đổi, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND thành phố để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày tháng năm 20…* |

Ảnh

3 x 4

**BẢN KHAI THÀNH TÍCH CÁ NHÂN**

**ĐỀ NGHỊ XÉT CHỌN GIẢI THƯỞNG “NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU”**

**NĂM HỌC 20….. - 20……**

1. Họ và tên:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Nguyên quán:

4. Nơi công tác:

5. Chức vụ hiện tại:

6. Trình độ đào tạo:

7. Số năm công tác trong ngành giáo dục:

8. Số lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi:

9. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học:

10. Thành tích nổi bật trong năm học vừa qua:

11. Số phiếu tín nhiệm của Hội đồng: (số lượng, tỷ lệ)

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI BÁO CÁO**  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* | **XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

Đánh máy và chỉ tóm tắt thành tích của cá nhân trong 1 trang A4.

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN  **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày tháng năm 20…..* |

**Mẫu 02**

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH**

**ĐỀ NGHỊ XÉT CHỌN GIẢI THƯỞNG “NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU”**

**NĂM HỌC 20…. – 20….**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Đơn vị** | **Tóm tắt thành tích**  **(tối đa ½ trang A4)** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

Danh sách này gồm có…. nhà giáo./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  **(Ký tên, đóng dấu)** |

**Mẫu 04**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN  **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày tháng năm 20…..* |

**DANH SÁCH**

**ĐỀ NGHỊ XÉT CHỌN GIẢI THƯỞNG “NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU”**

**NĂM HỌC 20….. – 20…..**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Đơn vị** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

Danh sách này gồm có…. nhà giáo./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  **(Ký tên, đóng dấu)** |

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN  **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày tháng năm 20…..* |

**BIÊN BẢN**

**Họp Hội đồng xét chọn Giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu”**

**Năm học 20….. – 20…..**

1. Hội đồng ………………….. xét chọn Giải thưởng “Nhà giáo tiêu biểu” năm học 20….. – 20….. được thành lập theo Quyết định số: ………. ngày ….. tháng …. năm …. của................................................................................

2. Hội đồng đã tổ chức cuộc họp ngày …….. tháng ….. năm 20 …… tại …………………. dưới sự chủ trì của ông (bà) ..................... Chủ tịch Hội đồng xét chọn Giải thưởng.

3. Tổng số thành viên Hội đồng: ………………………….

- Tham gia cuộc họp có ……………….. thành viên

- Vắng mặt: …………………………………………….

- Lý do ………………………………………………….

- Thư ký (người ghi biên bản): ……………………………………..

4. Nội dung cuộc họp (theo diễn biến của cuộc họp)

a) Ông (bà) …………………………. thay mặt Hội đồng xét chọn báo cáo tóm tắt thành tích của các cá nhân.

b) Hội đồng thảo luận, xem xét thành tích của các cá nhân được đề nghị.

Hội đồng thống nhất đưa vào danh sách bỏ phiếu đề nghị xét tặng cho ...... cá nhân.

5. Hội đồng đề cử ban kiểm phiếu, gồm các ông (bà):

- Ông (bà) …………………………………….. Trưởng ban;

- ………………………………………………… ủy viên;

- ………………………………………………… ủy viên;

6. Tổng số thành viên trong Hội đồng: ……………. người.

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu tại cuộc họp: ……………….. người;

- Ban kiểm phiếu đã làm việc theo quy định:

- Số phiếu phát ra: ……………… phiếu

- Số phiếu thu về: ……………… phiếu

- Số phiếu hợp lệ: ………………. phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: ……… . phiếu.

7. Kết quả kiểm phiếu

Cá nhân có số phiếu đạt từ 90% tổng số thành viên Hội đồng trở lên: ………. cá nhân.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ - đơn vị công tác** | **Số phiếu đạt** | **Tỷ lệ %** |
| 1. |  |  |  |  |
| 2. |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **THƯ KÝ** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |